

Thái nguyên, ngày 20 tháng 06 năm 2021

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng năm học 2020 - 2021

#### I. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng năm học 2020 - 2021

##### 1. Đánh giá chung

Trường Đại học Kinh tế & QTKD luôn quan tâm, chú trọng đến công tác thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vi phạm pháp luật, vi phạm quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên của Nhà trường, bảo đảm kỷ cương và ý thức trách nhiệm của các cán bộ viên chức, người lao động cũng như của các đơn vị trực thuộc. Hiện nay, công tác này được Nhà trường giao cho Phòng Thanh tra - Pháp chế phụ trách. Cơ cấu tổ chức hiện tại của Phòng bao gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng và 04 chuyên viên. Các cán bộ của Phòng thường xuyên được học tập, tham dự các hội nghị, hội thảo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên tổ chức. Trong năm học 2020- 2021, nhìn chung, việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng của Nhà trường đạt được những kết quả tích cực, phát huy tốt vai trò, chức năng cũng như hiệu quả trong hoạt động, góp phần xây dựng Nhà trường ổn định và phát triển.

##### 2. Kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra

###### 2.1. Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch

###### 2.1.1. *Thanh tra, kiểm tra các hoạt động cơ bản các hệ đào tạo đại học và sau đại học*

Các hoạt động thanh tra, kiểm tra các hoạt động đối với các hệ đào tạo đại học và sau đại học bao gồm các nội dung: Việc thực hiện thời khóa biểu của giảng viên; công tác tổ chức kiểm tra giữa học phần; thi kết thúc học phần; giám sát phòng chấm thi; sinh hoạt lớp, dự giờ giảng; sinh hoạt chuyên môn của các bộ môn. Công tác này được lên kế hoạch từ đầu năm học và được thực hiện liên tục trong suốt quá trình triển khai đào tạo. Nhìn chung, các giảng viên, các bộ môn đều thực hiện tương đối nghiêm túc nội quy, quy chế, chấp hành thời gian lên lớp theo quy định. Việc đổi giờ dạy, xin nghỉ dạy được báo cáo kịp thời với các bộ phận chức năng và thực hiện dạy bù đúng thời gian sắp xếp.

###### 2.1.3. *Kiểm tra công tác tuyển sinh đại học chính quy và nhập học cho sinh viên*

Để đảm bảo cho công tác tuyển sinh đại học chính quy năm 2020 được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đúng quy định của Đại học Thái Nguyên, Nhà trường đã thành lập Ban Thanh tra thực hiện công tác thanh tra các nội dung

trong công tác tuyển sinh đại học chính quy do Hội đồng tuyển sinh và các Ban, Phòng chức năng thực hiện. Quá trình thanh tra đã phát hiện một số vấn đề như:

- Hồ sơ của các thí sinh trúng tuyển còn thiếu một số giấy tờ theo Quy chế tuyển sinh; chưa nộp phiếu chứng nhận kết quả thi; thí sinh chưa nộp học bạ, hồ sơ sinh viên còn thiếu giấy báo trúng tuyển hoặc điểm tổ hợp xét tuyển trên giấy báo chưa chính xác;

- Một số thí sinh xét tuyển theo hình thức xét học bạ có tổ hợp điểm trên giấy báo trúng tuyển không khớp với điểm trong học bạ.

Ban Thanh tra đã báo cáo Hiệu trưởng và kiến nghị các đơn vị liên quan khắc phục các thiếu sót, bổ sung các giấy tờ còn thiếu để đảm bảo việc tuyển sinh đại học chính quy năm 2020 được thực hiện theo đúng quy định.

### **2.1.3. Kiểm tra công tác quản lý điểm thường xuyên và kiểm tra giữa kỳ.**

Từ ngày 05/04/2021 đến ngày 12/05/2021 Nhà trường thành lập Đoàn Kiểm công tác quản lý điểm thường xuyên, giữa học phần của sinh viên đại học chính quy tại các khoa thuộc Nhà trường trong thời kỳ từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2020. Kết quả cho thấy: Nhìn chung, Khoa Khoa học cơ bản và các Khoa chuyên môn thực hiện tương đối nghiêm túc các nội dung trong công tác quản lý điểm thường xuyên, giữa học phần bao gồm: Phân công nhiệm vụ cho các cán bộ; Việc nhập điểm vào phần mềm IU; Việc thực hiện quy trình về sửa điểm; Việc bảo quản và lưu trữ phiếu điểm gốc.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý điểm thường xuyên, giữa học phần của các Khoa còn tồn tại một số hạn chế sau: Chưa có đầy đủ văn bản giao nhận phiếu điểm giữa giảng viên và cán bộ quản lý điểm của Khoa; Chưa thực hiện thường xuyên việc rà soát đổi chiều điểm nhằm hạn chế sai sót do nhập liệu; Nhà trường chưa bố trí đủ tủ lưu trữ phiếu điểm gốc đảm bảo an toàn, bảo mật.

Đoàn Kiểm tra đã báo cáo Hiệu trưởng và kiến nghị các Khoa trong Nhà trường có biện pháp khắc phục những hạn chế nhằm cải thiện công tác quản lý điểm thường xuyên và giữa học phần góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

## **2.2. Thanh tra, kiểm tra đột xuất**

### **2.2.1. Thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức thi tin học, ngoại ngữ**

Nhà trường thành lập các Đoàn thanh tra các kỳ thi tin học và ngoại ngữ được tổ chức trong năm, cụ thể:

- Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (Theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTT): 49 cuộc

- Chuẩn đầu ra tiếng Anh A2 và B1 (Theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ khung Châu Âu): 06 cuộc

Nhìn chung, các kỳ thi được diễn ra an toàn, nghiêm túc thực hiện theo các quy định, các trường hợp vi phạm đều được xử lý đúng quy chế.

### **2.2.2. Hậu kiểm chứng chỉ ngoại ngữ, tin học**

Nhà trường đã tiến hành hậu kiểm 1.043 chứng chỉ, chứng nhận tin học, ngoại ngữ, bằng tốt nghiệp các loại phục vụ cho công tác xét tốt nghiệp sinh viên đại học chính quy và học viên cao học. Kết quả hậu kiểm chưa phát hiện trường hợp nào sử dụng giấy tờ bất hợp pháp.

### **3. Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Việc tiếp công dân; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo luôn được Nhà trường coi trọng và thực hiện nghiêm túc đúng theo quy định. Ngoài lịch tiếp công dân của Ban Giám hiệu được công khai trên lịch công tác, Phòng Thanh tra - Pháp chế của Nhà trường cũng có lịch tiếp công dân đúng theo quy định của Luật tiếp công dân. Trong năm học 2020 - 2021, tính đến thời điểm tháng 06/2021, Nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào.

### **4. Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng**

- Việc kiện toàn bộ máy chỉ đạo, các đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng: Bộ máy chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng của Nhà trường được kiện toàn năm 2018 và giữ nguyên cơ cấu tổ chức trong năm học 2020 - 2021, đơn vị chuyên trách được giao cho Phòng Thanh tra - Pháp chế đảm nhiệm.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về phòng, chống tham nhũng: Việc báo cáo phòng, chống tham nhũng được thực hiện theo quy định và đúng hạn về thời gian

- Thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng: Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng được Nhà trường triển khai theo đúng các hướng dẫn và quy định hiện hành. Việc thực hiện quy chế dân chủ, việc minh bạch tài sản, thu nhập với các đối tượng thuộc diện kê khai được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính trung thực, chính xác và chặt chẽ. Nhà trường chủ động lồng ghép nội dung Luật phòng, chống tham nhũng vào học phần Pháp luật đại cương (*Chương 5: Luật phòng, chống tham nhũng*) trong chương trình đào tạo sinh viên đại học, thường xuyên gửi thông báo đến các đơn vị, khoa, bộ môn thực hiện tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng đến Đảng viên, viên chức, cán bộ, giảng viên, sinh viên.

- Tình hình tham nhũng và kết quả phát hiện xử lý tham nhũng: Trong năm học 2020 - 2021, không phát hiện thấy hành vi hay vụ việc tham nhũng xảy ra trong Nhà trường.

## **II. Dự kiến phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022**

### **1. Công tác thanh tra.**

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề cấp thiết liên quan đến hoạt động đào tạo của Nhà trường;

- Tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện về công tác thanh tra, kiểm tra cho các cán bộ chuyên trách.

- Tiếp tục phát huy vai trò của thanh tra, kiểm tra trong việc phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo, nâng cao hiệu quả của hoạt động thanh kiểm tra.

- Tăng cường công tác thanh tra trên cơ sở nhiệm vụ trọng tâm năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên và Nhà trường, trong đó tập trung thực hiện các nội dung cơ bản sau:

- + Thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh 2021.
- + Thanh tra, kiểm tra các hoạt động cơ bản trong Nhà trường.
- + Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý và đào tạo các lớp sau đại học.
- + Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý cấp phát văn bằng
- + Hậu kiểm văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của sinh viên, học viên, cán bộ viên chức và người lao động.

### **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo đúng quy định.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội thuộc Nhà trường trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo đến toàn thể cán bộ viên chức và người lao động;

- Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác kê khai, thu nhập của những cán bộ thuộc diện kê khai theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó tập trung vào việc công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

## **III. Ưu điểm, hạn chế, đề xuất kiến nghị**

### **1. Ưu điểm**

- Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban giám hiệu.

- Các phòng chức năng, các khoa chuyên môn cùng toàn thể cán bộ, người lao động, người học trong Nhà trường tích cực phối hợp với Đoàn thanh tra, kiểm tra trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Các cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra có ý thức trách nhiệm cao, có tinh thần cầu thị, ham học.

## 2. Hạn chế

- Hầu hết cán bộ làm công tác thanh tra mới được đào tạo những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong công việc, chuyên môn nghiệp vụ còn yếu trong việc xử lý các tình huống đột xuất, bất ngờ và có tính phức tạp cao.

- Việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo chưa đầy đủ.

- Các cán bộ làm công tác thanh tra chưa có kinh nghiệm, kỹ năng, nghiệp vụ đối với công tác thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề trong những lĩnh vực tài chính, đầu tư, tổ chức cán bộ...

## 3. Đề xuất, kiến nghị

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên định kỳ và thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác thanh tra của Nhà trường.

- Ban thanh tra Đại học Thái Nguyên có những hỗ trợ kịp thời về chuyên môn, nghiệp vụ, nhân lực trong trường hợp có những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp vượt quá thẩm quyền và chuyên môn, nghiệp vụ của phòng.

- Đại học Thái Nguyên tạo điều kiện cho cán bộ làm công tác thanh tra tham gia các cuộc thanh tra chuyên đề để có thêm kinh nghiệm, kỹ năng, nghiệp vụ.

- Có chế độ phụ cấp nghề nghiệp đặc thù cho cán bộ, viên chức, người lao động làm công tác thanh tra.

Nơi nhận: *TL*

- Ban Thanh tra - ĐHTN;  
- Lưu VT, TTPC.



PGS.TS. Trần Quang Huy

**Bảng 1: BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA NĂM HỌC 2020 - 2021**  
*(Thời gian từ tháng 06/2020 đến tháng 06/2021)*

| TT | Đơn vị                     | Kiểm tra giờ<br>giáć làm<br>việc, giảng<br>dạy | Kiểm tra công tác coi<br>thi và chấm thi, kiểm<br>tra giữa kỳ, kết thúc<br>học kỳ | Kiểm<br>tra 5<br>tài<br>liệu<br>giảng<br>dạy | Lấy<br>phiếu<br>điều<br>tra<br>trong<br>SV | Kiểm<br>tra hò<br>so<br>sinh<br>viên<br>(Hồ<br>sơ) | Kiểm<br>tra thi<br>tuyển<br>sinh<br>nghiệp<br>(Lượt) | Thanh<br>tra thi<br>tốt<br>nghiệp<br>(Lượt) | Thanh<br>tra thi<br>tốt | Thanh<br>tra coi<br>và<br>chấm<br>thi các<br>kỳ thi<br>ngoại<br>ngữ, tin<br>học<br>(Lượt) | Số<br>lượt | Số<br>vi<br>phạm |
|----|----------------------------|--|---|--|--|--|--|---|-------------------------|---|------------|------------------|
|    |                            | Số<br>CB,<br>GV vi<br>phạm                     | Số<br>luownt<br>lớp   | Số<br>vi<br>phạm                             | Số<br>CB vi<br>phạm                        | Số<br>SV   | Số<br>CB vi<br>phạm                                  | Số<br>sinh<br>viên                          | Số<br>nghiệp            | Số<br>thi   | Số<br>thi  | Số<br>vi<br>phạm |
| 1  | Phòng Thanh tra -<br>PC    | 238  | 11  | 422  | 0  | 0  | -  | -   | 1293                    | 1293  | -          | -                |
| 2  | Phòng Khảo thí &<br>ĐBCLGD | -  | -   | -  | -  | -  | -  | -   | 68.998                  | -   | -          | -                |

**Bảng 2: TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TÓ CÁO VÀ TIẾP CÔNG DÂN NĂM HỌC 2020 - 2021**  
*(Thời gian từ tháng 06/2020 đến tháng 06/2021)*

| TT | Đơn vị                        | Số luownt<br>tiếp<br>công<br>dân | Số đơn khiếu nại | Số đơn tố cáo |                    |               |           | Số vụ việc         |               |                            |
|----|-------------------------------|----------------------------------|------------------|---------------|--------------------|---------------|-----------|--------------------|---------------|----------------------------|
|    |                               |                                  |                  | Thu<br>ly     | Không<br>thu<br>ly | Chuyển<br>đơn | Thụ<br>ly | Không<br>thu<br>ly | Chuyển<br>đơn | Số tồn<br>đọng, kéo<br>dài |
| 1  | Phòng Thanh tra -<br>Pháp chế | 0                                | 0                | 0             | 0                  | 0             | 0         | 0                  | 0             | 0                          |



**Bảng 3: DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA, KIỂM TRA NĂM HỌC 2020 - 2021**

| TT | Đối tượng thanh tra, kiểm tra  | Nội dung thanh tra, kiểm tra                        | Thời hạn thanh tra | Phạm vi thanh tra, kiểm tra  | Thời gian tiến hành       | Đơn vị chủ trì             | Đơn vị phối hợp | Ghi chú |
|----|--|---|--------------------|--|---------------------------|----------------------------|-----------------|---------|
| 1  | - Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2020<br>- Trung tâm Đào tạo theo nhu cầu xã hội<br>- Phòng Công tác HSSV | Công tác tuyển sinh đại học chính quy               | 30 ngày            | Thanh tra việc chấp hành các quy định về tuyển sinh đại học chính quy năm 2020     | 26/10/2020 đến 04/10/2010 | Phòng Thanh tra - Pháp chế | Không           |         |
| 2  | Khoa Khoa học cơ bản và các Khoa chuyên môn  | Công tác quản lý điểm thường xuyên và giữa học phần | 30 ngày            | Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý điểm thường xuyên và giữa học phần | 05/04/2021 đến 12/05/2021 | Phòng Thanh tra - Pháp chế | Không           |         |

Thái Nguyên, ngày 07. tháng 10 năm 2021.

## BÁO CÁO

V/v công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2021

### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHÜNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị

- Nhà trường đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- Phổ biến các văn bản, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;
- Chỉ đạo các đơn vị trong Trường thực hiện 100% cán bộ, nhân viên của đơn vị được quán triệt và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
- 100% cán bộ, nhân viên trong Trường thuộc đối tượng phải kê khai tài sản thực hiện tốt.

#### 2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- Công khai, minh bạch trong hoạt động của Chính quyền, công đoàn;
- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp;
- Thực hiện tốt các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập, lương của cán bộ, nhân viên 100% được chi trả qua tài khoản.

#### 3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Không phát hiện trường hợp nào.

### II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHÜNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHÜNG

#### 1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Không có tham nhũng trong đơn vị.



## 2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

- Công tác chỉ đạo phòng chống tham nhũng, các hoạt động tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các quy định về phòng chống tham nhũng tới các đơn vị trong trường đạt hiệu quả cao.

- Không có tham nhũng.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục tổ chức tốt công tác tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong Nhà trường;

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, tinh thần kỷ luật, kỷ cương, ý thức tự phê bình và phê bình cho toàn thể cán bộ viên chức Nhà trường;

- Đề xuất giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng./.

## IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Không có./.

*Noi nhận:* *H. L*

- ĐHTN (b/cáo);
- CTHĐT, BGH (b/cáo);
- Đăng tải website;
- Lưu: VT, TTPC.



PGS. TS. Trần Quang Huy

**PHỤ LỤC SỐ I**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỞNG ĐH KINH TẾ VÀ QTKD**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG**

Tháng 9 năm 2021

**I. MỘT SÓ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC PCTN**

| TR                            | NỘI DUNG   | KẾT QUẢ THÁNG 9 |              | LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM |              | GHI CHÚ |
|-------------------------------|--|-----------------|--------------|-------------------|--------------|---------|
|                               |  | Số vụ           | Số đối tượng | Số vụ             | Số đối tượng |         |
| <b>A PHÁT HIỆN THAM NHÜNG</b> |  |                 |              |                   |              |         |
| 1                             | Phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ                            | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| 2                             | Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan Thanh tra | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| 3                             | Phát hiện qua công tác kiểm tra của Đảng                         | 0               | 0            | 0                 | 0            |         |
| 4                             | Phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo                 | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| 5                             | Phát hiện qua công tác điều tra, truy tố, xét xử                 | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| 6                             | Phát hiện qua công tác khác                                      | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| <b>B XỬ LÝ THAM NHÜNG</b>     |  |                 |              |                   |              |         |
| 1                             | Khởi tố điều tra án tham nhũng                                   | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| 2                             | Xét xử án tham nhũng   | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |
| 3                             | Xử lý hành chính hành vi tham nhũng                              | 0               | 0            | 0                 | 0            | 0       |

|   |  |   |   |   |   |
|---|--|---|---|---|---|
| 4 | Xử lý kỷ luật đang về hành vi tham nhũng | 0 | 0 | 0 | 0 |
|---|--|---|---|---|---|

## II. DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHÜNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG THÁNG 9

| TIT | TÊN VỤ   | TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ XÂY RA VỤ VIỆC | CƠ QUAN ĐANG THỦ LÝ HỒ SƠ VỤ VIỆC | TÓM TẮT VỀ HÀNH VI, ĐỐI TƯỢNG THAM NHÜNG, MỨC ĐỘ THIỆT HẠI VÀ TIỀN ĐỘ XỬ LÝ |
|-----|----------|---|-----------------------------------|---|
| 1   | Không có |   |                                   |   |
| 2   |          |   |                                   |   |
| ... |          |   |                                   |   |

## III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PCTN TRONG THÁNG 10/2021.

- 1/ Tiếp tục tổ chức tốt công tác tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, nhân viên trong Trường.
- 2/ Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, tinh thần, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phê bình và tự phê bình cho đội ngũ cán bộ, nhân viên trong Trường.

### Ghi chú:

- Đối với báo cáo tháng 3, 6, 9, 12 thì không lập thành văn bản báo cáo riêng mà đưa thành phụ lục kèm theo Báo cáo Quý I, 6 tháng, 9 tháng, cả năm và đóng dấu treo (không ký, đóng dấu như các báo cáo tháng khác).
- Tiêu chí số 1, 2 Mục B, phần I thống kê theo nguyên tắc sau: kết quả khởi tố, xét xử sơ thẩm của cơ quan tố tụng đối với các vụ việc, đối tượng thuộc quyền quản lý trực tiếp/.

## PHỤ LỤC SỐ II

### THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU

VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜUNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021  
(kèm theo Báo cáo số: J91/BC-ĐHKT&OTKD-TTPC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh)

| MS | NỘI DUNG   | ĐV TÍNH    | SỐ LIỆU |
|----|--|------------|---------|
|    | <b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>   |            |         |
| 01 | Số văn bản hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN   | Văn bản    | 0       |
| 02 | Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành  | Văn bản    | 01      |
|    | <b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>  |            |         |
| 03 | Số luợt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN   | Luợt người | 04      |
| 04 | Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức  | Lớp        | 01      |
| 05 | Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật về phòng, chống tham nhũng được xuất bản  | Tài liệu   | 04      |
|    | <b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHÜUNG</b>  |            |         |
|    | <i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>   | CQ, TC, ĐV |         |
| 06 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra, việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch   | ĐV         | 0       |
| 07 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động   | ĐV         | 0       |
|    | <i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>  |            |         |
| 08 | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới  | Văn bản    | 0       |
| 09 | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp  | Văn bản    | 01      |
| 10 | Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn   | Cuộc       | 0       |
| 11 | Số vụ vi phạm các quy định về chế độ định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý   | Vụ         | 0       |
| 12 | Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn  | Người      | 0       |
| 13 | Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật  | Người      | 0       |
| 14 | Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự   | Người      | 0       |
| 15 | Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền). | Triệu đồng | 0       |
| 16 | Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường  | Triệu đồng | 0       |
| 17 | Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị  | Người      | 0       |
| 18 | Giá trị quà tặng đã nộp lại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)  | Triệu đồng | 0       |
|    | <i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyên đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>   | CQ, TC, ĐV |         |
| 19 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức   | Người      | 0       |

|     |   |            |     |
|-----|---|------------|-----|
| 20  | Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý | Người      | 0   |
| 21  | Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyên đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng      | Người      | 0   |
|     | <i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>                                    |            |     |
| 22  | Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập   | Người      | 0   |
| 23  | Số người bị kết luận kê khai không trung thực   | CQ, TC, ĐV |     |
|     | <i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi xảy ra tham nhũng</i>        |            |     |
| 24  | Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng                 | Người      | 0   |
| 25  | Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng            | Người      | 0   |
| 26  | Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiêu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng                    | Người      | 0   |
| 26a | Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do có dấu hiệu tham nhũng    | Người      | 0   |
| 26b | Số người yêu cầu giải trình đã được giải trình theo quy định về trách nhiệm giải trình          | Yêu cầu    | 0   |
| 26c | Tỷ lệ đã thực hiện giải trình so với số yêu cầu giải trình đã điều kiện để giải trình           | %          | 0   |
| 27  | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính                             | CQ,TC,ĐV   | 0   |
| 28  | Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan đơn vị trực thuộc    | %          | 100 |
|     | <i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>                 |            |     |
|     | <b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHÜNG</b>   |            |     |
|     | <i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>  |            |     |
| 29  | Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác thanh tra                                       | Vụ         | 0   |
| 30  | Số đối tượng có hành vi tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ                | Người      | 0   |
|     | <i>Qua hoạt động thanh tra</i>  |            |     |
| 31  | Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra  | Vụ         | 0   |
| 32  | Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ                   | Người      | 0   |
|     | <i>Qua công tác khiếu nại, tố cáo,</i>  |            |     |
| 33  | Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức                | Đơn        | 0   |
| 34  | Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết  | Vụ         | 0   |
| 35  | Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo                          | Người      | 0   |
| 36  | Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo                | Vụ         | 0   |
|     | <i>Qua điều tra tội phạm</i>  |            |     |
| 37  | Số vụ án tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm toán                                       | Người      | 0   |
| 38  | Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán                          | Vụ         | 0   |
|     | <i>Qua điều tra tội phạm</i>  |            |     |
| 39  | Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố                   | Vụ         | 0   |
| 40  | Số bị can tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố                    | Người      | 0   |
|     | <i>Công tác truy tố tội phạm tham nhũng</i>   |            |     |

|  |   |            |   |
|--|---|------------|---|
| 41   | Số vụ tham nhũng đã truy tố   | Vụ         | 0 |
| 42   | Số vụ án tham nhũng đã bị đình chỉ, tạm đình chỉ  | Vụ         | 0 |
| 43   | Số bị can tham nhũng đã bị truy tố  | Người      | 0 |
| <b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHÜNG</b>  |   |            |   |
| 44   | Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành<br>thống kê kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) | Vụ         | 0 |
| 45   | Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành<br>thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp) | Người      | 0 |
|  | Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng  | Người      | 0 |
|  | + Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng   | Người      | 0 |
|  | + Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng   | Người      | 0 |
|  | + Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng  | Người      | 0 |
| 46   | Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính  | Vụ         | 0 |
| 47   | Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về tham nhũng   | Người      | 0 |
| 48   | Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)   | Vụ         | 0 |
| 49   | Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để nghị xử lý (chưa có kết quả xử lý)  | Người      | 0 |
| <i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>        |   |            |   |
|  | + Bằng tiền (tiền Việt nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)  | Triệu đồng | 0 |
|  | + Đất đai   | $m^2$      | 0 |
| <i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i> |   |            |   |
|  | + Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)  | Triệu đồng | 0 |
|  | + Đất đai   | $m^2$      | 0 |
| <i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>                                   |   |            |   |
| 50   | Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù  | Người      | 0 |
| 51   | Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó   | Người      | 0 |
|  | + Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  | Người      | 0 |
|  | + Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương  | Người      | 0 |
|  | + Tặng Giấy khen  | Người      | 0 |

Ghi chú: - Lưu ý khi báo cáo không sửa đổi nội dung các tiêu chí báo cáo trong biểu mẫu.

- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.

**BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜUNG**  
Tháng 8 năm 2021

**I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC PCTN**

| TR                             | NỘI DUNG   | KẾT QUẢ THÁNG 8 |              |       | LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM | GHI CHÚ |
|--------------------------------|--|-----------------|--------------|-------|-------------------|---------|
|                                |  | Số vụ           | Số đối tượng | Số vụ | Số đối tượng      |         |
| <b>A PHÁT HIỆN THAM NHÜUNG</b> |  |                 |              |       |                   |         |
| 1                              | Phát hiện qua việc tư kiểm tra nội bộ                            | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 2                              | Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan Thanh tra | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 3                              | Phát hiện qua công tác kiểm tra của Đảng                         | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 4                              | Phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo                 | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 5                              | Phát hiện qua công tác điều tra, truy tố, xét xử                 | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 6                              | Phát hiện qua công tác khác                                      | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| <b>B XỬ LÝ THAM NHÜUNG</b>     |  |                 |              |       |                   |         |
| 1                              | Khởi tố điều tra án tham nhũng                                   | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 2                              | Xét xử án tham nhũng   | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 3                              | Xử lý hành chính hành vi tham nhũng                              | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 4                              | Xử lý kỷ luật đảng về hành vi tham nhũng                         | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |

**H. DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHÜNG ĐƯỢC PHÁT HIỂN TRONG THÁNG 8**

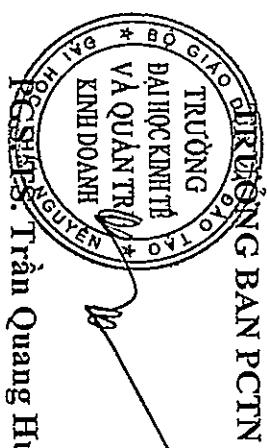
| ST | TÊN VỤ   | TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ XÂY RA VỤ VIỆC | CƠ QUAN ĐANG THỰC LÝ HỒ SƠ VỤ VIỆC | TÓM TẮT VỀ HÀNH VI, ĐỘI TƯỢNG THAM NHÜNG, MỨC ĐỘ THUẾ THAI VÀ TIỀN ĐỘ XỬ LÝ |
|----|----------|---|------------------------------------|---|
| 1  | Không có |   |                                    |   |
| 2  |          |   |                                    |   |

**III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PCTN TRONG THÁNG 9/2021.**

- 1/ Tiếp tục tổ chức tốt công tác tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng chống tham nhüng cho toàn thể cán bộ, nhân viên trong Trường.
- 2/ Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, tinh kỷ luật, kỷ cương, ý thức phê bình và tự phê bình cho đội ngũ cán bộ, nhân viên trong Trường.

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG  
ĐỘNG  
BAN



Trần Quang Huy

## BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Tháng 7 năm 2021

### I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC PCTN

| TR                            | NỘI DUNG   | KẾT QUẢ THÁNG 7 |              |       | LƯU KÉ TỪ ĐẦU NĂM | GHI CHÚ |
|-------------------------------|--|-----------------|--------------|-------|-------------------|---------|
|                               |  | Số vụ           | Số đối tượng | Số vụ |                   |         |
| <b>A PHÁT HIỆN THAM NHŨNG</b> |  |                 |              |       |                   |         |
| 1                             | Phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ                            | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 2                             | Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan Thanh tra | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 3                             | Phát hiện qua công tác kiểm tra của Đảng                         | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 4                             | Phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo                 | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 5                             | Phát hiện qua công tác điều tra, truy tố, xét xử                 | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 6                             | Phát hiện qua công tác khác                                      | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| <b>B XỬ LÝ THAM NHŨNG</b>     |  |                 |              |       |                   |         |
| 1                             | Khởi tố điều tra án tham nhũng                                   | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 2                             | Xét xử án tham nhũng   | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 3                             | Xử lý hành chính hành vi tham nhũng                              | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |
| 4                             | Xử lý kỷ luật đảng viên hành vi tham nhũng                       | 0               | 0            | 0     | 0                 | 0       |

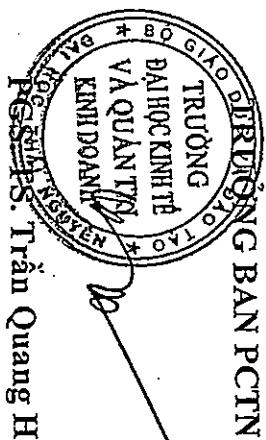
**II. DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHÜNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG THÁNG 7**

| TT | TÊN VỤ   | TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ XÂY RA VỤ VIỆC | CƠ QUAN ĐANG THỰC LÝ HỒ SƠ VỤ VIỆC | TÓM TẮT VỀ HÀNH VI, ĐỐI TƯỢNG THAM NHÜNG, MỨC ĐỘ THIỆT HẠI VÀ TIỀN ĐỘ XỬ LÝ |
|----|----------|---|------------------------------------|---|
| 1  | Không có |   |                                    |   |
| 2  | ...      |   |                                    |   |

**III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PCTN TRONG THÁNG 8/2021.**

- 1/ Tiếp tục tổ chức tốt công tác tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng, chống tham nhüng cho toàn thể cán bộ, nhân viên trong Trường.  
 2/ Đầu mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, tinh kỷ luật, kỷ cương, ý thức phê bình và tự phê bình cho đội ngũ cán bộ, nhân viên trong Trường.

**HÌNH TRƯỞNG**



**Ghi chú:**

- Đối với báo cáo tháng 3, 6, 9, 12 thì không lập thành văn bản báo cáo riêng mà đưa thành phụ lục kèm theo Báo cáo Quý I, 6 tháng, 9 tháng, cả năm và đóng dấu tréo (không ký, đóng dấu như các báo cáo tháng khác).
- Tiêu chí số 1, 2 Mục B, phần I thống kê theo nguyên tắc sau: kết quả khởi tố, xét xử sơ thẩm của cơ quan tố tụng đối với các vụ việc, đối tượng thuộc quyền quản lý trực tiếp./.